

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Phê duyệt Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 09/TTr-SKHĐT ngày 17 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2025 của tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện Chương trình có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng nội dung, tiến độ và kinh phí theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Trung tâm Xúc tiến đầu tư phía Bắc (địa chỉ: Số 65, Văn Miếu, Quận Ba Đình, Hà Nội);
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KTN, KTTH, KGVX, NC-KSTTHC, TTTT;.
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Oanh

CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến đầu tư năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2024

I. VỀ KẾT QUẢ THU HÚT ĐẦU TƯ NĂM 2024

Năm 2024, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược gay gắt, xung đột leo thang ở Ukraina, Trung Đông, Biển Đỏ... làm cho giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh, kinh tế, thương mại phục hồi chậm, thiếu vững chắc... Song, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp (DN); dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh uỷ; sự chủ động, tích cực, đồng hành, phối hợp chặt chẽ của HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; sự nỗ lực trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, các sở, ngành và chính quyền các cấp; tình hình KTXH năm 2024 của tỉnh tiếp tục có bước phát triển tích cực:

Thu hút đầu tư đạt kết quả khả quan với nhiều dự án đầu tư trong nước có quy mô lớn được chấp thuận nhất là dự án đầu tư hạ tầng các KCN và các dự án FDI mở rộng càng khẳng định hơn nữa Bắc Giang là điểm đến tin cậy của các nhà đầu tư. Tính đến hết 31/12/2024, toàn tỉnh đã thu hút được trên 2,23 tỷ USD vốn đầu tư quy đổi, bằng 68% so cùng kỳ; trong đó cấp mới 29 dự án DDI với số vốn đăng ký 20.071,71 tỷ đồng, gấp 3,7 lần; 73 dự án FDI với số vốn đăng ký 507,57 triệu USD bằng 33% cùng kỳ; điều chỉnh tăng vốn cho 24 dự án đầu tư trong nước, vốn bổ sung đạt 2.796,45 tỷ đồng, gấp 1,6 lần cùng kỳ và 74 dự án FDI vốn tăng thêm là 782,8 triệu USD bằng 53% cùng kỳ. Tính riêng thu hút đầu tư FDI, Bắc Giang xếp thứ 11 cả nước. Các dự án FDI tập trung chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất, gia công các sản phẩm linh kiện điện tử, may mặc, logistics.... Tính đến nay, có trên 30 quốc gia và lãnh thổ có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; trong đó, Trung Quốc là nước đầu tư lớn nhất vào tỉnh, kế đến là Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản....

Cả năm 2024, toàn tỉnh có 1.990 DN và 172 chi nhánh, văn phòng đại diện thành lập mới, giảm 14% so với năm 2023; tổng vốn đăng ký 16.399 tỷ đồng (*vốn đăng ký bình quân một DN thành lập mới đạt 8,2 tỷ đồng*). Theo khu vực kinh tế, có 20 DN thành lập mới thuộc khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, chiếm 1%; 1.313 DN thuộc khu vực công nghiệp và xây dựng, chiếm 66%, 657 DN thuộc khu vực dịch vụ chiếm 33%. Trong năm cũng đã có 452 DN quay trở lại hoạt động, bằng cùng kỳ. Tuy vậy, có 187 DN giải thể, 871 DN đăng ký tạm ngừng

kinh doanh có thời hạn, bằng cùng kỳ năm 2023 và có 1.029 doanh nghiệp không hoạt động tại trụ sở đăng ký.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh cả năm đạt 13,85% đứng đầu cả nước. Trong đó, ngành công nghiệp - xây dựng tăng 17,9% (*công nghiệp tăng 20,2%, xây dựng giảm 5,0%*); nông, lâm nghiệp, thủy sản giảm 3,3%; dịch vụ tăng 6,8%; thuế sản phẩm tăng 11,1%¹. Quy mô GRDP tiếp tục được mở rộng; giá trị cả năm (*giá hiện hành*) đạt 207 nghìn tỷ đồng (*tương đương khoảng 8,6 tỷ USD*), bằng 97,6% kế hoạch; GRDP bình quân đầu người đạt 4.370 USD, tăng 10,6%, bằng 97,1% kế hoạch. Cơ cấu kinh tế dịch chuyển mạnh theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp; trong đó Công nghiệp - xây dựng chiếm 67,5%, tăng 2,3% (*Công nghiệp chiếm 61,9%, tăng 3,3%; xây dựng chiếm 5,6%, giảm 1,0%*); dịch vụ (bao gồm cả thuế sản phẩm) chiếm 20,7%, giảm 1,0%; nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 11,8%, giảm 1,3% so với năm 2023.

Chất lượng tăng trưởng được cải thiện; tỷ lệ đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng đạt 32,5%, tăng 1% so với năm 2023. Năng suất lao động xã hội tăng 13,5%, đạt 206,5 triệu đồng/lao động (*theo giá hiện hành*), bằng 94,9% kế hoạch đề ra.

Hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa của các DN duy trì xu hướng tăng trưởng cao; tổng giá trị xuất, nhập khẩu cả năm 2024 đạt 60 tỷ USD, tăng 14,5% so với năm 2023, đạt 100% kế hoạch; trong đó xuất khẩu đạt 33,0 tỷ USD, tăng 20,4%; nhập khẩu 27 tỷ USD, tăng 8,1%. Các đối tác thương mại lớn nhất của các DN trong tỉnh đến từ: Trung Quốc, Hàn Quốc, Mỹ, Ấn Độ, Đài Loan, Nhật Bản, Tây Ban Nha. Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu: Hàng dệt may, da giày; máy tính, sản phẩm điện tử, điện thoại và linh kiện các loại; thiết bị điện...

II. VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2024

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 10610/BKHĐT-ĐTNN ngày 15/12/2023, UBND tỉnh Bắc Giang đã phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024² bao gồm các hoạt động thuộc 07 nhóm triển khai với nội dung, kinh phí phân bổ cụ thể cho các sở, ngành và đơn vị liên quan. Từ đầu năm 2024 đến nay, bối cảnh thế giới nói chung và nước ta nói riêng chưa có nhiều chuyển biến tích cực. Ở trong nước, trong tỉnh vừa phải thích ứng linh hoạt, hiệu quả trước những biến động bên ngoài; vừa phải khắc phục những hạn chế, bất cập nội tại, vừa phải dành nhiều thời gian, nguồn lực để giải quyết những vấn đề đột xuất, phát sinh, nhất là ứng phó, khắc phục thiên tai, bão lũ gây hậu quả nặng nề và còn kéo dài tại nhiều địa phương.

Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp (DN); dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; sự chủ động, tích cực, đồng hành, phối hợp chặt chẽ của HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; sự

¹ Công nghiệp - xây dựng đóng góp 12,93 điểm phần trăm (*công nghiệp đóng góp 13,24 điểm phần trăm, xây dựng đóng góp -0,32 điểm phần trăm*); dịch vụ đóng góp 1,05 điểm phần trăm; nông, lâm nghiệp và thủy sản đóng góp -0,35 điểm phần trăm; thuế sản phẩm đóng góp 0,22 điểm phần trăm.

² Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 10/3/2024

nỗ lực trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, các sở, ngành và chính quyền các cấp; tình hình KTXH năm 2024 của tỉnh tiếp tục có bước phát triển tích cực, cơ bản đạt được mục tiêu tổng quát đề ra với nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Các hoạt động đề ra trong Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2024 cơ bản đã được triển khai, thực hiện, cụ thể:

1. Về xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư

Bắc Giang đã xây dựng video clip ngắn (song ngữ) nhằm giới thiệu tiềm năng, lợi thế của tỉnh Bắc Giang; cùng với đó, các ấn phẩm, tài liệu về xúc tiến đầu tư³ thường xuyên được rà soát, cập nhật, chỉnh sửa với 05 ngôn ngữ chính là: Việt Nam, Anh, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, kèm theo đó có gắn mã QR để doanh nghiệp, nhà đầu tư có thể tìm kiếm các thông tin chi tiết đồng thời phục vụ các đoàn công tác của Lãnh đạo tỉnh, cho các bộ, ngành trung ương và trưng bày tại các sự kiện về xúc tiến đầu tư, thương mại tại nước ngoài.

Cùng với đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động tuyên truyền, đăng tin, các đơn vị, địa phương đã chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh cũng như các cơ quan thông tấn báo chí trung ương⁴ triển khai xây dựng phóng sự, viết tin, bài tuyên truyền giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, những nhiệm vụ trọng tâm, kết quả nổi bật, nhất là hoạt động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; nổi bật như chuyên đề “Bắc Giang: Cải thiện PCI tạo động lực đổi mới và phát triển bền vững” gồm các bài viết, trang hình ảnh giới thiệu về tiềm năng, lợi thế của Bắc Giang. Cung cấp thông tin tình hình hợp tác với các đối tác nước ngoài, cơ chế, định hướng thu hút đầu tư đối với từng quốc gia cho Bộ Ngoại giao để tổng hợp, đề xuất hỗ trợ.

2. Về hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư

Trong năm 2024, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tăng cường đối thoại⁵, gặp gỡ, tiếp xúc với doanh nghiệp, nhà đầu tư (đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa) nhằm nắm bắt kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý để chủ động tháo gỡ hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ triệt để. Đồng thời, tiếp tục duy trì có hiệu quả Tổ tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư về khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn

³ Các tài liệu chuyên ngành (Công Thương; Du Lịch; Công nghiệp); ấn phẩm “Bắc Giang Hội nhập và phát triển”; Tờ rơi “Bắc Giang- Điểm đến của sự thành công”

⁴ Ban Đối ngoại, Thông tấn xã Việt Nam; Báo Tiếng nói Việt Nam; Trung tâm Phát triển Truyền thông, thông tấn; Thông tấn xã Việt Nam; Truyền hình Tiếng nói Việt Nam; Báo Việt Nam News; Báo Tài nguyên và Môi trường...

⁵ Cụ thể như: các cơ quan, đơn vị đã tổ chức nhiều Hội nghị, hội thảo, workshop như Hội nghị “Triển vọng đầu tư năm 2024”⁵ cho hơn 300 đại biểu sở, ban ngành và các doanh nghiệp nhà đầu tư; Hội nghị “Phổ biến Luật đấu thầu 2023 và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu” cho gần 900 đại biểu; Hội nghị “Phổ biến Luật đấu thầu 2023 và Nghị định số 115/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất” cho trên 200 đại biểu của sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp trong tỉnh; Hội nghị “Phổ biến kiến thức về tận dụng ưu đãi thuế quan và phi thuế quan trong các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới”

tỉnh Bắc Giang. Đặc biệt, năm 2024 UBND tỉnh đã kiện toàn và thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác và Bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo Hỗ trợ đầu tư và Cải thiện môi trường kinh doanh tỉnh Bắc Giang, trong đó Tổ công tác số 3 (*do Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo làm Tổ trưởng*) có nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư về khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Các giải pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tích cực thực hiện và triển khai linh hoạt, kịp thời tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh như: tổng hợp các khó khăn của các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh sau khi các Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản có hiệu lực và kiến nghị với Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ⁶ tại hội nghị trực tuyến do Chính phủ tổ chức. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đất đai, Luật Các tổ chức tín dụng⁷. Cùng với đó, các sở, ngành đã phối hợp rà soát các quy định mới của các Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản mới, tổ chức đánh giá tác động, ảnh hưởng đến các dự án đang triển khai và xây dựng kế hoạch triển khai trong thời gian tới.

Công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (NHNN) tỉnh hướng dẫn⁸ tới các hội, hiệp hội doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã tỉnh phối hợp cung cấp thông tin về nhu cầu vay vốn và khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn; có văn bản⁹ chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn chủ động tiếp cận, có biện pháp để tháo gỡ khó khăn cho khách hàng. Cùng với đó các đơn vị, địa phương đã phối hợp tổ chức các khóa đào tạo¹⁰ nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đảm bảo chất lượng, sát với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp, trong đó tập trung vào các chuyên đề về khởi sự kinh doanh; quản trị doanh nghiệp; chuyển đổi số trong doanh nghiệp và đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp sản xuất, chế biến.

3. Về xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động cung cấp các thông tin về xúc tiến đầu tư, thông tin về chi tiết bản đồ, vị trí, quy mô, lĩnh vực, ngành nghề của các vị trí có đất thu hút đầu tư cũng như các vị trí dự án đã triển khai thực hiện trên các Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các sở, ngành, địa phương; qua các kênh như Chuyên trang thông tin về tiếng Anh, Trung, Nhật

⁶ Tổ công tác theo QĐ số 1435/QĐ-TTg ngày 17/11/2022

⁷ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15

⁸ Văn bản số 442/BGI-THNS&KSNB ngày 16/4/2024

⁹ Văn bản số 551/BGI-THNS&KSNB ngày 13/5/2024

¹⁰ Trong năm 2024, Sở KHĐT đã tổ chức 14 khóa đào tạo, tập huấn cho khoảng 1.800 lượt học viên tham dự của hơn 600 doanh nghiệp

và Hàn Quốc tại Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, Tổ hỗ trợ đầu tư từ Nhật Bản (Japan Desk), Tổ hỗ trợ đầu tư từ Hàn Quốc (Tổ Korea Desk), chuyên mục “Ngoại giao kinh tế” với song ngữ Việt - Anh của Sở Ngoại vụ...

4. Về hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư

Các hoạt động xúc tiến đầu tư trong năm qua đã có nhiều đổi mới, xác định trọng tâm, trọng điểm vào các khu vực, đối tác lớn. Thu hút đầu tư đạt kết quả vượt bậc, trong đó nổi bật là thu hút nguồn vốn FDI, không chỉ gia tăng mạnh về số lượng dự án và số vốn đầu tư mà làn sóng đầu tư từ các nước lớn trong lĩnh vực công nghiệp bán dẫn càng khẳng định rõ nét những thay đổi đáng kể về chất trong thu hút vốn FDI vào Bắc Giang.

UBND tỉnh Bắc Giang tiếp tục chỉ đạo triển khai Đề án Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025; kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Hợp tác quốc tế cấp địa phương và công tác người Việt Nam ở nước ngoài (NVNONN) của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030. UBND tỉnh đã ký Kế hoạch giao lưu hợp tác với Chính quyền Nhân dân thành phố Nam Ninh, Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) giai đoạn 2024-2028; ban hành Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 12/9/2024 thực hiện Thỏa thuận hợp tác hữu nghị giữa UBND tỉnh Bắc Giang và Chính quyền tỉnh Chungcheongnam (Hàn Quốc) giai đoạn 2024-2025; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác với tỉnh Xay Sôm Bun (Lào), Thỏa thuận hợp tác với tỉnh Chungcheongnam (Hàn Quốc) và Bản ghi nhớ với thành phố Nam Ninh (Trung Quốc).

Các hoạt động xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tại chỗ đã được các cấp chính quyền trong tỉnh luôn đồng hành trong quá trình sản xuất kinh doanh; nhiều giải pháp được thực hiện như: duy trì định kỳ tổ chức các Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh theo lĩnh vực¹¹. Tiếp tục duy trì các kênh đối thoại trên các nền tảng mạng xã hội như: facebook, zalo OA,... Đồng thời, tích cực cập nhật các văn bản pháp luật¹², tổ chức các hội nghị, khóa đào tạo, tập huấn chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh¹³; duy trì gặp mặt cả phê doanh nhân; đẩy mạnh các hoạt

¹¹ Hội nghị đối thoại, chia sẻ, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực cung ứng vật tư nông nghiệp, phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng trên địa bàn tỉnh do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức ngày 07/5/2024; Hội nghị “Gặp mặt tiếp xúc đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp, hợp tác xã và Hộ kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2024” do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức ngày 16/5/2024; Hội nghị “Triển vọng đầu tư năm 2024”¹¹ cho hơn 300 đại biểu sở, ban ngành và các doanh nghiệp nhà đầu tư; Hội nghị “Phổ biến Luật đấu thầu 2023 và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu” cho gần 900 đại biểu; Hội nghị “Phổ biến Luật đấu thầu 2023 và Nghị định số 115/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất” cho trên 200 đại biểu của sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp trong tỉnh; Hội nghị “Phổ biến kiến thức về tận dụng ưu đãi thuế quan và phi thuế quan trong các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới”

¹² Duy trì chuyên mục “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, đăng tải các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh Bắc Giang (địa chỉ truy cập thongtinphapluat.bacgiang.gov.vn).

¹³ Như Hội nghị phổ biến nội dung mới của Luật Đất đai năm 2024 và một số nội dung có liên quan của Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 Sở Tư pháp chủ trì tổ chức.

động hỗ trợ DN, khởi sự với trọng tâm là tiếp tục triển khai mô hình "5 tại chỗ" trong giải quyết TTHC, hỗ trợ chuyển đổi số cho DN.

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Công tác lập quy hoạch vùng huyện, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết xây dựng chưa được quan tâm đúng mức, chất lượng một số quy hoạch chưa đáp ứng được yêu cầu. Kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, hạ tầng các khu, CCN, cấp thoát nước, ... còn thiếu đồng bộ, chất lượng thấp. Hạ tầng giao thông được cải thiện đáng kể, song còn chưa theo kịp yêu cầu phát triển. Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN chậm, quỹ đất thu hút đầu tư bị hạn chế; hạ tầng các CCN do Nhà nước đầu tư chưa được đầu tư hoàn thiện, đặc biệt là khu xử lý nước thải tập trung.

Môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tuy đã có nhiều cố gắng và đạt nhiều kết quả tích cực, song có mặt chưa thực sự được cải thiện. Chất lượng thu hút đầu tư còn hạn chế, chưa thu hút được nhiều dự án đầu tư lớn của các tập đoàn đa ngành, đa quốc gia; một số dự án triển khai chậm, không bảo đảm tiến độ. Việc giải ngân vốn đầu tư đăng ký của các doanh nghiệp chưa cao. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai các dự án.

Công tác triển khai các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vẫn chủ yếu thực hiện đối với các thị trường, đối tác truyền thống; việc mở rộng các đối tác và thị trường mới còn hạn chế, chưa có kết quả cụ thể. Các cuộc hội nghị, hội thảo dành riêng cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư theo vùng, lãnh thổ chưa vẫn ở quy mô nhỏ, chưa được triển khai thường xuyên. Chưa triển khai được các hội nghị có quy mô lớn chuyên về xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các đối tác tại các quốc gia mới.

Công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội đầu tư của tỉnh trên các kênh thông tin truyền thông, các video clip, ấn phẩm đặc biệt nhân dịp Hội nghị cấp cao của Khu vực và thế giới bằng các ngôn ngữ chưa đạt được hiệu quả cao. Các ấn phẩm để giới thiệu, quảng bá và kêu gọi thu hút đầu tư chưa được đồng bộ ở các ngành, lĩnh vực.

Việc xúc tiến đầu tư để tạo ra liên doanh, liên kết và hợp tác giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, còn hạn chế, các doanh nghiệp trong nước không thể hoặc tỷ lệ rất thấp tham gia vào hoạt động sản xuất phụ trợ cho các doanh nghiệp nước ngoài. Ngoài ra, việc chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp nước ngoài đối với doanh nghiệp trong nước chưa được đẩy mạnh.

Phần thứ hai

CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2025

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2025

1. Quan điểm

Tập trung thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của 6 vùng kinh tế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Giang lần thứ XIX; thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tiếp tục bám sát chỉ đạo về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 tại Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị; chiến lược hợp tác Đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 tại Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; các chương trình hành động của Chính phủ về chiến lược Quốc gia về kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chiến lược quốc gia về cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030; chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050; chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Xác định phát triển **kinh tế số, kinh tế xanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo**, chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ là lựa chọn mang tính chiến lược, thúc đẩy tăng trưởng và năng lực cạnh tranh quốc gia trong dài hạn.

Tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các đột phá chiến lược về hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách; đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy định, cơ chế chính sách để tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt hiện nay. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, đô thị, công nghiệp, dịch vụ. Đẩy nhanh tiến độ, rút ngắn thời gian thực hiện các dự án để sớm đưa công trình vào sử dụng, nâng cao hiệu quả đầu tư; nâng cao chất lượng thu hút đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, thật sự có năng lực và các dự án đầu tư chất lượng, phù hợp với yêu cầu và định hướng phát triển bền vững của tỉnh. Đổi mới tư duy, phương pháp, nâng cao hiệu quả, tháo gỡ nút thắt về giải phóng mặt bằng, với sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

Huy động tối đa mọi nguồn lực, quyết liệt thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận mở rộng, thành lập mới. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển sản xuất; ưu tiên xúc tiến đầu tư đối với các nhà đầu tư chiến lược. Đẩy nhanh tiến độ

giải phóng mặt bằng diện tích còn lại của các khu công nghiệp: Việt Hàn, Quang Châu, Hòa Phú, Song Khê - Nội Hoàng (phía Nam) và Yên Lư.

Triển khai hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư tỉnh Bắc Giang đến năm 2030. Tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài, các tỉnh bạn, nhất là các tỉnh, thành phố giáp ranh; đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, lợi thế của tỉnh Bắc Giang tới bạn bè trong nước, nước ngoài. Thực hiện có hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện thực tế các thỏa thuận hợp tác quốc tế đã ký kết với các địa phương, tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước. Tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi trong quá trình hội nhập quốc tế, lấy ngoại giao kinh tế là trọng tâm để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Triển khai hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, hỗ trợ đầu tư là giải pháp then chốt nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư. Thúc đẩy tăng trưởng xanh gắn với chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức để tạo động lực tăng trưởng trong dài hạn. Đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên nghiệp, thực chất, hiệu quả, có mục tiêu, trọng tâm, trọng điểm, tầm nhìn dài hạn. Tăng cường sự phối hợp, liên kết giữa trung ương với địa phương, giữa các vùng, giữa các cơ quan nhà nước với hiệp hội nghề nghiệp; giữa các hoạt động xúc tiến đầu tư với các hoạt động thương mại, du lịch một cách linh hoạt phù hợp.

2. Định hướng

Bắc Giang ưu tiên phát triển toàn diện các ngành kinh tế trong đó công nghiệp là động lực chủ yếu, nông nghiệp làm nền tảng đảm bảo và dịch vụ làm điều kiện thúc đẩy.

a) Định hướng theo ngành, lĩnh vực

Đối với lĩnh vực công nghiệp: Phát triển công nghiệp hướng tới mô hình “Hệ sinh thái công nghiệp”, gắn kết khu công nghiệp với khu đô thị, dịch vụ có kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng thu hút đầu tư các ngành chế biến, chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp. Thu hút đầu tư các dự án Thu hút dự án công nghiệp chế biến, chế tạo quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi xanh, năng lượng xanh có giá trị gia tăng lớn, công nghệ sạch và sản xuất hàng công nghiệp xuất khẩu; đặc biệt là các dự án trong ngành **công nghiệp bán dẫn** có giá trị gia tăng cao, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

Về lĩnh vực thương mại, dịch vụ: Phát triển ngành dịch vụ đồng bộ, hiện đại, có sức cạnh tranh và chất lượng cao, trong đó trọng tâm là dịch vụ thương mại tại đô thị và xung quanh các khu công nghiệp, dịch vụ vận tải, logistics, dịch vụ tài chính ngân hàng, du lịch (*trọng tâm là du lịch nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí*), dịch vụ kinh tế ban đêm, dịch vụ thể thao, văn hóa, y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục và dạy nghề chất lượng cao. Từng bước đưa Bắc Giang trở thành cửa ngõ, trung tâm trung chuyển hàng hóa, vận tải, kho bãi, logistics, thương mại, tài chính, vui chơi giải trí, trung tâm y tế, giáo dục và dạy nghề chất lượng cao của vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.

Về lĩnh vực nông nghiệp: Thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào lĩnh vực chế biến, bảo quản, tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm sản chủ lực của tỉnh như: vải thiều, rau chế biến, gà, lợn, gỗ,... theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, theo tiêu chuẩn VietGAP, Global GAP, nông nghiệp hữu cơ; phát triển sản phẩm OCOP mới phù hợp với tiềm năng, lợi thế sản xuất của từng địa phương. Tăng cường các hoạt động kết nối cung - cầu, liên kết với các tập đoàn, tổng công ty, các thành phố lớn, các sàn thương mại điện tử, xây dựng các chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ hàng hóa, nông sản cho nông dân.

b) Định hướng theo đối tác đầu tư

Tập trung thu hút đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn khu vực, thị trường, đối tác để thúc đẩy hợp tác phát triển phù hợp với bối cảnh thế giới và khu vực; giảm sự phụ thuộc vào các thị trường nhiều rủi ro và tiềm ẩn xảy ra tranh chấp; ưu tiên việc kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu; thu hút đầu tư xanh, công nghệ cao, công nghệ phụ trợ, phương pháp quản lý, quản trị tiên tiến, tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác xúc tiến đầu tư và quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư.

Xây dựng các chương trình kết nối doanh nghiệp địa phương với các chuỗi cung ứng của doanh nghiệp nước ngoài nhằm tạo lợi thế cạnh tranh, giữ chân nhà đầu tư, tạo đột phá để thu hút các dự án mới. Chủ động tiếp cận, vận động linh hoạt qua các kênh khác nhau như: các cá nhân có ảnh hưởng lớn, nhà đầu tư, hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, công ty tư vấn có uy tín, quỹ đầu tư và cá nhân có tầm ảnh hưởng để thu hút các tập đoàn lớn mang các dự án có chất lượng vào Bắc Giang.

3. Mục tiêu

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 400/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 1072/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kết quả thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội trong những năm qua, tiếp tục phấn đấu trong năm 2025 thu hút thu hút vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài đạt khoảng 1,5 tỷ USD.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2025

Dự kiến Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 bao gồm các hoạt động thuộc các nhóm nội dung, như sau:

1. Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

- *Hoạt động 1:* Nghiên cứu thị trường, tham mưu định hướng thu hút đầu tư hiệu quả về ngành công nghiệp bán dẫn, phát triển Bắc Giang trở thành trung tâm sản xuất chất bán dẫn, công nghiệp hỗ trợ đã được định hướng trong Quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*đề án hoặc kế hoạch triển khai*).

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- *Hoạt động 2:* Chủ động nghiên cứu thị trường, tham mưu cho lãnh đạo tỉnh tiếp cận, làm việc với các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế nước ngoài lớn trên địa bàn tỉnh có khả năng liên kết và tác động tích cực đến các doanh nghiệp địa phương để xác định nhu cầu cung ứng của họ, từ đó xây dựng cơ sở dữ liệu những doanh nghiệp trong nước có khả năng đáp ứng nhu cầu đó và xúc tiến kết nối doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp nước ngoài, tạo thành chuỗi giá trị toàn cầu.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- *Hoạt động 3:* Tích cực tham gia các sự kiện, chương trình, hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư, kết nối đầu tư trong và ngoài nước, các địa phương nhằm giới thiệu, truyền tải các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, nhu cầu thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Giang đến các nhà đầu tư.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã.

2. Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư

- *Hoạt động 1:* Phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan XTĐT trên toàn quốc, các đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam, các cơ quan đại diện của Việt Nam tại nước ngoài, các tổ chức quốc tế liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam như JETRO, JCCI, KCCI, KOTRA, KOCHAM, AMCHAM, EUROCHAM; trao đổi, chia sẻ cơ sở dữ liệu về các nhà đầu tư đang có ý định tìm hiểu cơ hội đầu tư tại Việt Nam để tỉnh chủ động tiếp cận, đồng thời cung cấp thông tin về định hướng các lĩnh vực, ngành nghề mà tỉnh Bắc Giang đang ưu tiên thu hút để các tổ chức nêu trên hỗ trợ tỉnh trong việc quảng bá, mời gọi các nhà đầu tư.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Ngoại vụ; Ban Quản lý các KCN tỉnh.

- *Hoạt động 2:* Sửa đổi, cập nhật, xây dựng video clip cho hoạt động xúc tiến đầu tư chuyên sâu phục vụ thu hút các nhà đầu tư nước ngoài; chỉnh sửa, thiết kế phim tài liệu giới thiệu tiềm năng, môi trường đầu tư, dự án đầu tư cho phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương cụ thể: Xây dựng Video clip cho hoạt động XTĐT chuyên sâu phục vụ giới thiệu về tỉnh Bắc Giang bằng các thứ tiếng Anh, Lào, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc phục vụ lãnh đạo tỉnh đi xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước (clip tiếng nước ngoài, phụ đề tiếng Việt, hoặc tiếng Việt, phụ đề tiếng nước ngoài). Xây dựng các phóng sự, tin bài, clip nhằm tuyên truyền về CCHC, xúc tiến đầu tư, các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tuyên truyền về địa phương phát sóng trên các đài TW.

Đơn vị thực hiện: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- *Hoạt động 3:* Phối hợp với cơ quan báo chí Trung ương xây dựng các bài viết, phóng sự, tin bài nhằm tuyên truyền quảng bá về công tác chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, giới thiệu về hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh về môi trường đầu tư kinh doanh, xúc tiến đầu tư, các mô hình, giải pháp và cách làm hiệu quả của tỉnh, các địa phương, các ngành, các cấp để đẩy mạnh xúc tiến, thu

hút đầu tư vào tỉnh. Chủ trì theo dõi, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Truyền thông về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025”;

Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- *Hoạt động 4:* Phối hợp với các đơn vị truyền thông, báo, tạp chí của địa phương, trung ương xây dựng các bài viết, hình ảnh giới thiệu, tuyên truyền về môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), các chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư tại tỉnh Bắc Giang.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.

3. Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư

- *Hoạt động 1:* Duy trì định kỳ tổ chức hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp trong tỉnh để tiếp nhận, giải đáp, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp và đồng hành cùng doanh nghiệp để giải quyết tận cùng các khó khăn vướng mắc.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã

- *Hoạt động 2:* Tổ chức các hội nghị gặp gỡ, đối thoại, tiếp xúc các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu mở rộng đầu tư cũng như tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư vào các KCN trong tỉnh. Đôn đốc, chỉ đạo các Công ty đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng đẩy nhanh việc đầu tư, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, đảm bảo đủ điều kiện sẵn sàng về hạ tầng cho các nhà đầu tư thứ cấp đến đầu tư.

Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- *Hoạt động 3:* Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trọng tâm cải cách thủ tục hành chính, trong đó tiếp tục cắt giảm những TTHC không cần thiết và giảm tối đa thời gian giải quyết các TTHC; tiếp tục rà soát, nâng cao số lượng TTHC đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ

- *Hoạt động 4:* Triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, góp phần hoàn thành mục tiêu của Tỉnh là phấn đấu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh (PCI) nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước, là địa phương có môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bền vững cho nhà đầu tư, cộng đồng doanh nghiệp.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã

- *Hoạt động 5:* Hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình chuẩn bị hồ sơ và trình phê duyệt thủ tục đầu tư cho các dự án đầu tư. Tạo mọi điều kiện thuận lợi tối đa nhưng vẫn đảm bảo quy định của pháp luật cho các nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án tại Tỉnh, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án của nhà đầu tư chiến lược.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- *Hoạt động 6:* Cập nhật thông tin về cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp tiếp cận và kết nối thị trường, tiêu thụ sản phẩm, xuất nhập khẩu hàng hóa; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam.

Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.

- *Hoạt động 7:* Biên soạn tài liệu tuyên truyền chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư để cấp phát cho các doanh nghiệp; đồng thời tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

4. Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- *Hoạt động 1:* Nâng cấp, chỉnh sửa “Chuyên trang xúc tiến đầu tư và doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang” phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư tại địa chỉ xttdt.bacgiang.gov.vn. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu chung phục vụ công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh; tiếp tục triển khai số hóa tài liệu, cập nhật tài liệu xúc tiến đầu tư, bản đồ dữ liệu xúc tiến đầu tư. Bổ sung xây dựng Chuyên mục tiếng Anh trong Chuyên trang xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh nhằm phục vụ khai thác thông tin của doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh.

- *Hoạt động 2:* Cập nhật các tin tức, sự kiện chính trị, kinh tế nổi bật trong và ngoài tỉnh, hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh cũng như các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để các doanh nghiệp, nhà đầu tư cập nhật, tra cứu thông tin trên website các sở, ngành, địa phương.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã

- *Hoạt động 3:* Duy trì website của Sở Kế hoạch Đầu tư; Ban quản lý các KCN tỉnh; chuyên mục “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” trên website của Sở Tư pháp; Trang Zalo của Tổ Japan Desk, Tổ Korea Desk.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch Đầu tư, Ban Quản lý các KCN, Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp.

- *Hoạt động 4:* Rà soát, cập nhật lên website của đơn vị thông tin dữ liệu về: đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; cung cấp thông tin giá đất, ký hợp đồng thuê đất đối với các dự án thực hiện đầu tư theo quy định; cung cấp thông tin, hiện trạng sử dụng đất, đánh giá đối với quản lý, sử dụng đất đai.

Đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- *Hoạt động 5:* Chủ động nghiên cứu, biên soạn tài liệu nhằm cung cấp thông tin các dự án thu hút đầu tư theo lĩnh vực ngành quản lý cho các doanh nghiệp khi cần thiết; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các KCN trong trao đổi cung cấp thông tin, khảo sát thực địa và tiếp đón các nhà đầu tư; thường xuyên tiếp cận, liên hệ, làm việc với đầu mối doanh nghiệp để cập nhật, theo dõi, nắm tình hình triển khai dự án để có biện pháp hỗ trợ phù hợp, kịp thời.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã

- *Hoạt động 6:* Nâng cấp hệ thống thông tin về lao động của tỉnh để đáp ứng nhu cầu về lao động của doanh nghiệp đến đầu tư và hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

5. Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- *Hoạt động 1:* Cập nhật, chuẩn hóa, in ấn Bộ tài liệu xúc tiến đầu tư bằng các ngôn ngữ thông dụng (Anh, Nhật, Hàn, Trung và Việt Nam); ứng dụng công nghệ số hóa các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư để quảng bá và cung cấp cho các nhà đầu tư.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- *Hoạt động 2:* Xây dựng Catalogue, video clip giới thiệu về các KCN bằng các thứ tiếng (Anh, Nhật, Hàn, Trung, Việt Nam). Rà soát các khu công nghiệp để chuẩn bị quỹ đất sạch sẵn sàng đón làn sóng đầu tư nước ngoài. Cập nhật lên website của đơn vị thông tin dữ liệu về các doanh nghiệp, các dự án đầu tư, các thông tin về quy hoạch, vị trí, diện tích, tính chất ngành nghề thu hút đầu tư và các thông tin liên quan khác; tổng hợp, đánh giá tình hình nguồn đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.

6. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

- *Hoạt động 1:* Tham gia các lớp đào tạo do bộ, ngành trung ương tổ chức để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng liên quan đến kinh nghiệm XTĐT. Tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn... về xúc tiến đầu tư do Bộ, ngành, địa phương tổ chức ở trong nước và nước ngoài.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các KCN tỉnh.

- *Hoạt động 2:* Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức có liên quan tổ chức các khóa học về quan hệ quốc tế, đối ngoại và xúc tiến đầu tư cho các cán bộ làm công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư để trau dồi kiến thức, nâng cao nghiệp vụ phục vụ công tác chuyên môn.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ.

7. Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư

- *Hoạt động 1:* Thường xuyên liên hệ, bám sát chủ trương, kế hoạch của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan trung ương, đối với các chương trình tổ chức đoàn đi XTĐT tại nước ngoài, sự kiện về Xúc tiến đầu tư do Cục đầu tư nước

ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cục Xúc tiến thương mại Bộ Công Thương, Cục Ngoại vụ Bộ Ngoại giao, VCCI... tổ chức để chuẩn bị tài liệu; phối hợp, tham mưu UBND tỉnh tổ chức đoàn công tác của tỉnh tham dự các chương trình nhằm quảng bá hình ảnh, tiếp xúc các đối tác, nhà đầu tư tiềm năng để được hỗ trợ trong hoạt động quảng bá, mời gọi đầu tư vào tỉnh.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ

- *Hoạt động 2:* Tham mưu cho lãnh đạo tỉnh triển khai đón tiếp, làm việc với các đoàn đại biểu cấp cao nước ngoài, cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, tham gia dự hội nghị, hội thảo quốc tế do Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện ngoại giao chủ trì tổ chức; thông qua đó kết nối thúc đẩy các hoạt động xúc tiến đầu tư. Đồng thời tăng cường trao đổi với Cục Ngoại vụ, Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài để kịp thời gửi tới các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong tỉnh thông tin về kết nối thị trường, các hoạt động xúc tiến đầu tư...

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc triển khai tổ chức các Đoàn ra/vào đảm bảo quy định hiện hành của Trung ương và địa phương về triển khai hoạt động đối ngoại, các chương trình hợp tác, tham gia các diễn đàn thường niên.

Đơn vị thực hiện: Sở Ngoại vụ.

Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện: 5.580 triệu đồng, trong đó:

Sở Kế hoạch và Đầu tư	1.700 triệu đồng
Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	1.100 triệu đồng
Ban Quản lý các KCN tỉnh	750 triệu đồng
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	100 triệu đồng
Sở Ngoại vụ	320 triệu đồng
Văn phòng UBND tỉnh	300 triệu đồng
Sở Thông tin và Truyền thông	150 triệu đồng
Sở Tư pháp	160 triệu đồng
Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	1.000 triệu đồng

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ theo ngành chủ động triển khai thực hiện theo lĩnh vực được phân công của từng cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao vai trò của đơn vị trong công tác xúc tiến đầu tư; ưu tiên dành nguồn lực nghiên cứu, sẵn sàng cung cấp thông tin dự án thu hút đầu tư theo

lĩnh vực, ngành đảm bảo đầy đủ thông tin; phối hợp trong việc trao đổi cung cấp thông tin, khảo sát thực địa và tiếp đón các nhà đầu tư; tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc triển khai các nhiệm vụ được giao trong nội dung Chương trình xúc tiến đầu tư.

2. Người đứng đầu các địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan trực thuộc, giao đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm xác định dự án thu hút đầu tư trọng tâm, trọng điểm tại địa phương: cung cấp thông tin chi tiết về hiện trạng đất đai, công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng, giá đất cho thuê, hạ tầng đồng bộ (điện, nước, hạ tầng giao thông vận tải, viễn thông, logistic...); chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư đang hoạt động trên địa bàn; rà soát phát hiện các vấn đề bất cập và đề xuất bổ sung hoàn thiện chính sách pháp luật liên quan đến quản lý xúc tiến thu hút đầu tư; phát huy hiệu quả các kênh tiếp nhận thông tin nhà đầu tư; trao đổi cung cấp thông tin, khảo sát thực địa và tiếp đón các nhà đầu tư. Thường xuyên đôn đốc, tăng cường công tác kiểm tra giám sát các đơn vị trên địa bàn triển khai các nhiệm vụ giao trong Chương trình Xúc tiến đầu tư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai toàn diện các nội dung Chương trình Xúc tiến đầu tư đảm bảo tiến độ và chất lượng tham mưu. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai, thực hiện và đề xuất điều chỉnh nội dung Chương trình phù hợp với tình hình thực tiễn; tổng hợp đề xuất dự toán kinh phí phát sinh năm 2025 (nếu có) gửi Sở Tài chính rà soát, tham mưu và báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo chỉ đạo của UBND tỉnh; hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện việc thanh, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định. Trên cơ sở dự toán ngân sách năm 2025 đã được HĐND tỉnh giao và UBND tỉnh Quyết định, Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị dự toán khối tỉnh phân bổ dự toán theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để triển khai các hoạt động sau khi Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 được phê duyệt; rà soát và báo cáo kịp thời kết quả thực hiện, các vướng mắc khó khăn, giải pháp trong quá trình thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư trước ngày 31/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.